LESSON 03 : BEFORE GOING TO AN APPOINTMENT

06-07. Point of View – Past Tense Story

| English | Vietnamse |
|--|--|
| Mia was helping Ryan to get ready to go for an important appointment. | Mia đã giúp Ryan sửa soạn cho buổi hẹn quan trọng. |
| She told him to check himself. | Cô đã nói với anh hãy soát lại bản thân. |
| She asked him to check himself very well from nails, nose, teeth, shoes and socks. | Cô đã yêu cầu anh kiểm tra bản thân thật cẩn thận từ móng tay, mũi, răng, giày đến tất. |
| Ryan felt very confident. | Ryan đã cảm thấy rất tự tin. |
| He didn't feel Mia needed to give him so much help. | Anh đã thấy Mia không cần giúp anh quá nhiều. |
| Ryan answered he was all ready. | Ryan đã trả lời là anh đã sẵn sàng rồi. |
| He said he double – checked. | Anh ấy nói anh ấy đã kiểm tra rất kỹ rồi. |
| Mia asked Ryan several questions to be sure he looked good for the appointment. | Mia đã hỏi Ryan vài câu hỏi để đảm bảo anh trông ổn trong buổi hẹn. |
| Mia found one very big mistake Ryan had made in preparing for the appointment. | Mia đã thấy một lỗi rất lớn mà Ryan đã mắc phải trong việc sửa soạn cho buổi hẹn. |
| Ryan's socks didn't match. | Đôi tất của Ryan bị cọc cạch. |
| Ryan finally realized he had made a big mistake. | Ryan cuối cùng đã nhận ra anh mắc phải một lỗi lớn. |
| He wasn't as ready as he thought. | Anh chưa sẵn sàng như anh nghĩ. |
| | |